

Số: 02/BC-THCS

Tiên Cường, ngày 12 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023 – 2024

I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên

- Số điểm trường: 01;
- Số lớp 11 trong đó: khối 6 có 03 lớp, sĩ số 118; khối 7 có 3 lớp, sĩ số 112; khối 8 có 03 lớp, sĩ số 94; khối 9 có 02 lớp, sĩ số 83;
- Số học sinh: 398;
- Số cán bộ quản lý, giáo viên; nhân viên: 25, trong đó: cán bộ quản lý: 02; giáo viên biên chế 17, hợp đồng huyện 02, hợp đồng trường 01; nhân viên 03.

1.2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1.2.1. Đội ngũ GV, cán bộ quản lý giáo dục

- Cán bộ quản lý giáo dục

TT	Cán bộ quản lý	Số lượng	Trình độ
1	Hiệu trưởng	1	Đại học
2	Phó Hiệu trưởng	1	Đại học

- Đội ngũ giáo viên

TT	Giáo viên theo môn	Số lượng	Trình độ	Ghi chú
1	Toán	4	Đại học	
2	Lý, Hóa, sinh	2	Đại học	
3	Công nghệ	1	Cao đẳng	
4	Văn	2	Đại học	
5	Lịch sử và Địa lý	2	Đại học	
6	Công dân	1	Đại học	
7	Ngoại ngữ	3	Đại học	HD trường 01
8	Âm nhạc (NT)	1	Đại học	
9	Mĩ thuật (NT)	1	Đại học	

10	Thẻ dực (TC)	2	Đại học	
11	Tin	1	Đại học	

1.2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

- Diện tích đất sử dụng 4600m², diện tích mái che khoảng 2000m², diện tích sân trường 2600m².

- Phòng học 11 phòng; phòng học Tiếng Anh 01; phòng học thực hành Sinh – Hóa 01; phòng học Tin 01; thư viện 01; đồ dùng 01; hội trường 01; phòng Đoàn đội 01; phòng kế toán, văn thư 01, Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng 02, khu vệ sinh 02, kho 01; phòng Bảo vệ 01.

- Thiết bị dạy và học: Ti vi 13 chiếc; máy chiếu 02; máy tính 25 máy bàn, máy tính xách tay 03 chiếc đều kết nối Internet; thư viện đủ sách dùng cho giáo viên và học sinh tham khảo; đồ dùng dạy học mỗi khối khoảng 02 bộ.

1.3. Kết quả thực hiện PCGD THCS

1.3.1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác phổ cập giáo dục.

1.3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập

- Hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2023.

- Được kiểm tra: phổ cập THCS mức độ 3; TH&N đạt chuẩn; phổ cập xóa mù chữ đạt mức độ 2, trong đó:

- Phổ cập THCS:
- Phổ cập TH&N:
- Phổ cập GD XMC:

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ban hành giáo dục phổ thông;

Thực hiện Công văn 5512/BDGĐT- GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, Công văn 4612/BDGĐT- GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng cụ thể Kế hoạch giáo dục:

a) Tiếp tục rà soát nội dung dạy học trong sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình

giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu; không dạy những nội dung, bài tập, câu hỏi trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tuyệt đối không dạy những nội dung ngoài sách giáo khoa;

b) Căn cứ chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn; từ đó, xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Việc xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Xây dựng các chủ đề dạy học: chủ đề môn học, chủ đề tích hợp, chủ đề liên môn; các chủ đề cấp trường, cấp cụm, cấp huyện.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy cho các môn học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học: Tổ chức các hoạt động: (1) Xác định vấn đề/ nhiệm vụ học tập; (2) Giải quyết vấn đề/ thực thi nhiệm vụ (hình thành kiến thức mới); (3) Luyện tập; (4) Vận dụng. Trong mỗi hoạt động sử dụng các phương pháp với kỹ thuật dạy học phù hợp, đặc biệt trong mỗi hoạt động cần lưu ý 4 bước: (1) chuyển giao nhiệm vụ; (2) Thực hiện nhiệm vụ học tập; (3) báo cáo kết quả và thảo luận; (4) Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng chủ đề dạy học, mỗi môn học xây dựng 01 chủ đề/ học kỳ, mỗi tổ chuyên môn 01 chủ đề cấp huyện.

- Công tác triển khai dạy học STEM, STEAM ở những môn học liên quan gắn kết với việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu Công văn 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai giáo dục Stem trong giáo dục phổ thông.

- Kết quả 100% giáo viên đều thực hiện việc rà soát chương trình nhà trường và đang dạy trong năm học này, được đánh giá và báo cáo về Phòng Giáo dục Tiên Lãng.

- Các chuyên đề cấp huyện đã dự kiến

1. Chuyên đề Ma trận đặc tả chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Toán tháng 11.

2. Chuyên đề giáo dục stem môn KHTN phần Hóa học lớp 8: tháng 11/2023.

3. Chuyên đề Giáo dục phổ thông 2018 môn GDĐP lớp 8 – tháng 02/2024.

- Các chuyên đề cấp trường đã thực hiện:

1. Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học,

2. Sinh hoạt chuyên môn đổi mới phương pháp dạy học theo chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8.

3. Sinh hoạt chuyên môn đổi mới kiểm tra đánh giá theo chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8.

4. Sinh hoạt chuyên môn về hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp theo chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8.

5. Sinh hoạt chuyên môn về Giáo dục địa phương theo chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8.

Tồn tại:

- Việc rà soát chương trình nhà trường của một số nhóm chuyên môn còn hình thức; chưa đầu tư trí tuệ nghiên cứu rà soát lại chương trình của môn học phù hợp với thực tiễn.

- Việc rà soát chương trình nhà trường của một số nhóm chuyên môn chưa mạnh dạn phản biện; ngại khó; ngại khổ dẫn đến việc rà soát chương trình nhà trường cơ bản vẫn như phân phối chương trình mọi năm.

- Năng lực của một số giáo viên còn hạn chế về kiến thức môn học, vậy nên việc rà soát mang hiệu quả chưa cao.

- Cơ cấu giáo viên chưa đủ, việc dạy học theo Chương trình phổ thông 2018 các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp còn gặp khó khăn.

2.2. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học;

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Chấn chỉnh thực hiện nghiêm túc xây dựng kế hoạch bài dạy trước khi lên lớp theo hướng chỉ đạo: Tổ chức các hoạt động: (1) Xác định vấn đề/ nhiệm vụ học tập; (2) Giải quyết vấn đề/ thực thi nhiệm vụ (hình thành kiến thức mới); (3) Luyện tập; (4) Vận dụng. Trong mỗi hoạt động sử dụng các phương pháp với kỹ thuật dạy học phù hợp, đặc biệt trong mỗi hoạt động cần lưu ý 4 bước: (1) chuyên giao nhiệm vụ; (2) Thực hiện nhiệm vụ học tập; (3) báo cáo kết quả và thảo luận; (4) Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Chấn chỉnh việc lên lớp của giáo viên là phải tổ chức các hoạt động học của học sinh nó cụ thể: học sinh được làm; được suy nghĩ; được nói lên những điều cần nói...

- Kết quả thực hiện giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong nhà trường được gắn liền với môn học.

- Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong nhà trường đối với môn học: quan sát; thăm quan tại địa phương.

2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh

- Việc thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT. Việc thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện tốt.

- Chỉ đạo cho tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện việc kiểm tra đánh giá học sinh phải đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, theo ma trận, bảng đặc tả

- Lấy điểm kiểm tra định kì theo chương trình nhà trường thống nhất chung toàn khối;

- Điểm kiểm tra thường xuyên (Miệng, 15 phút) được giáo viên thực hiện nghiêm túc nhằm tạo hứng thú học tập cho học sinh, đồng thời đánh giá thực lực quá trình rèn luyện cố gắng thường xuyên của các em.

- Hình thức đánh giá: Trên lớp; trong quá trình học; trải nghiệm; báo cáo...

- **Tồn tại:** Một số GV chấm chữa bài chưa kỹ càng, nhận xét đánh giá chưa thúc đẩy học sinh có ý thức tiến bộ, cập nhật điểm chưa kịp thời.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thông qua dạy học tích hợp bộ môn giáo dục hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh.

- Chỉ đạo GVCN lấy ý kiến của GV bộ môn để phân tích năng lực học sinh thông qua cuộc họp phụ huynh nhằm giáo dục định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

- Chưa phân tích được công tác hướng nghiệp của một số bộ phận thực hiện và phụ huynh học sinh,

- Nhu cầu của phụ huynh học sinh con, em họ được tiếp tục học lên,

- Cơ hội vào trường THPT không khó, dẫn tới sự học tập và định hướng nghề nghiệp của các em rất mờ nhạt.

2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục thể chất và các hoạt động thể dục thể thao cho học sinh đảm bảo an toàn trường học.

Nhà trường có kế hoạch cụ thể chỉ đạo đến các tổ chức cá nhân thực hiện tốt công tác an ninh, an toàn trường học cụ thể đề cập đến các đề cơ bản:

- Công tác tuyên truyền đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước;

- Việc sử dụng thông tin chính thống tránh tin rác gây mất đoàn kết, thông tin sai lệch gây rối trật tự công cộng;

- Đảm bảo công tác an toàn cơ sở vật chất trường học, có biện pháp bảo vệ an toàn tối cao;

- Đảm bảo an toàn cho giáo viên học sinh đến trường làm việc;

- Đảm bảo sự đoàn kết nội bộ trong cơ quan, cấm mọi hành vi đối xử phản cảm với học sinh, đặc biệt cấm học sinh đánh nhau, vi phạm an toàn giao thông, vi phạm tệ nạn xã hội và có biện pháp xử lý kịp thời ngăn chặn;

- Môi trường làm việc được đảm bảo; không vi phạm pháp luật;
- Công tác bảo vệ trường 24/24 đảm bảo tuyệt đối không mất mát tài sản nhà trường; đảm bảo an ninh trường học ngăn chặn kịp thời học sinh có thể gây gỗ đánh nhau trong nhà trường; ngăn chặn kịp thời người lạ đến trường có hành vi gian lận; kiểm soát người ra vào trong nhà trường;
- Phòng chống cháy nổ trong nhà trường; sử dụng điện an toàn có hiệu quả; cây cối, tường nhà...có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng học sinh cần phát hiện kịp thời khắc phục.
- Nghiêm ngặt học sinh sử dụng điện thoại trong nhà trường; tuyên truyền Hội phụ huynh kiểm soát học sinh sử dụng các trang mạng xã hội nhằm hạn chế tối đa học sinh lôi kéo, gây gỗ, kích động dẫn đến HS có hành vi đạo đức xuống cấp, ảnh hưởng đến kết quả học tập.
- Thường xuyên nhắc nhở học sinh cần thực hiện nghiêm túc: An toàn giao thông; không đuối nước; không vi phạm các tệ nạn xã hội; không hút thuốc lá, thuốc lá điện tử...
- Theo dõi sát học sinh nghỉ học; học sinh vi phạm nội quy của lớp, nhà trường cần được nhắn tin ngay cho phụ huynh học sinh.
- Tuyệt đối cán bộ, giáo viên, nhân viên không được xúc phạm danh dự học sinh, không đánh học sinh, phải có thái độ thân thiện với học sinh.
- Giáo viên chủ nhiệm cần sâu sát nội dung này và đưa vào tiêu chí theo dõi đánh giá đạo đức học sinh cuối học kỳ và năm học.
- Công tác phòng dịch nhà trường được coi trọng: thường xuyên kiểm tra học sinh, khai báo tình hình dịch bệnh.
- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân. Do địa bàn khu dân cư tiếp xúc với nhiều tuyến đường quốc lộ, qua điều tra phụ huynh học sinh thì dân cư có nhiều thị phần các nơi đến sinh sống và làm ăn, phụ huynh học sinh đi làm công ty xa nhà dẫn tới công tác quản lý giáo dục đạo đức học sinh của nhà trường gặp nhiều khó khăn.

2.6. Việc triển khai chuyển đổi số trong nhà trường

- Trang thiết bị dạy học số trong nhà trường: Nâng cấp đường truyền Internet, hệ thống phòng máy được chú trọng, dạy học môn Tin học được quan tâm; sử dụng các phần mềm trong dạy học: môn Toán GSP7, Violet, Quilet, ClassIn; các môn học khác sử dụng kho học liệu: tranh; ảnh; thước phim; thí nghiệm ảo...
- Việc xây dựng kho học liệu số: kho tài liệu ôn tập; đề kiểm tra; trang bachkim (trang thư viện bài giảng điện tử).
- Việc triển khai thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử: 100% giáo viên có tài khoản hồ sơ chuyên môn trên hệ thống, nộp kế hoạch bài dạy, được ký duyệt trên trang onluyen.vn.
- Số lượng bài giảng điện tử đã xây dựng: đủ số lượng đã nộp về Phòng Giáo dục; ngoài ra các bài giảng điện tử của môn học đã được giáo viên sử dụng thường xuyên.

2.7. Kết quả các kỳ thi

- Việc triển khai và tham gia các kỳ thi: thực hiện theo kế hoạch của Phòng Giáo dục, ngoài ra nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể cho các kỳ thi:

Thi Khoa học kỹ thuật: số lượng tham gia 03 sản phẩm; thi cấp huyện 02 sản phẩm;

Thi violympic Toán, KHTN, Toán Tiếng Anh khối 6,7,8,9

Thi IOE Tiếng Anh khối 6,7,8,9

Thi Học sinh giỏi Toán bằng Tiếng Anh lớp 8, KHTN bằng Tiếng Anh lớp 9 kết quả đạt 01 học sinh được vào vòng thi cấp thành phố môn Toán – Tiếng Anh lớp 8.

Thi học sinh giỏi môn Toán, Ngữ văn lớp 9 đạt giải cấp huyện, không được vào vòng thi cấp thành phố.

Thi Thể dục thể thao đạt 01 giải cấp thành phố, đạt giải cấp huyện.

Thi học sinh giỏi Violympic Toán toàn cầu GJMAT-2024.

- Việc đẩy mạnh dạy học ngoại ngữ, năm học này nhà trường có 02 giáo viên ngoại ngữ, cần cốt cần phải đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, tăng cường công tác tự học đảm bảo chuẩn khung năng lực Châu Âu.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân. Chưa có học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định: IELST, TOEFL, các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh...; chương trình tin học theo chuẩn quốc tế.

2.8. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tham gia đầy đủ công tác tập huấn chương trình phổ thông 2018 do Bộ giáo dục, Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục tập huấn.

- Có 04 giáo viên tham gia tập huấn chương trình phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục đã hoàn thành 03 modul (6;7;8),

- Có 04 giáo viên học bồi dưỡng chuyên môn để dạy học thuộc môn học KHTN 01 GV, Lịch sử và Đại lý 02 GV; Tâm lý học đường 01 GV.

- Hoạt động đổi mới quản lý giáo dục; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông mới: Tăng cường đội ngũ đủ số lượng về cơ cấu bộ môn, đảm bảo chất lượng. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo đủ thiết bị dạy học.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Cơ cấu giáo viên dạy môn học theo chương trình phổ thông 2018 chưa đáp ứng, dẫn đến sự phân công giảng dạy chưa theo mạch kiến thức của bộ sách (khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội) do cơ chế tuyển dụng trước để lại, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu: sân thể thao, khu nhà đa năng, phòng học bộ môn.

2.9. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục (Nhập dữ liệu vào phụ lục trên gmail trực tuyến).

Số HS	Học lực (Học tập)										Hành kiểm (Rèn luyện)							
	Giỏi (Tốt)		Khá		TB (Đạt)		Yếu (C Đạt)		Kém		Tốt		Khá		TB (Đạt)		Yếu (C Đạt)	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
397	82	20.6	167	42.1	137	34.5	11	2.8			364	91.7	29	7.3	4	1.0		
118	19	16.1	60	50.85	37	31.36	2	1.69			113	95.76	5	4.24				

39	16	41.03	19	48.72	4	10.26	0	0			39	100	0	0			
39	1	2.56	21	53.85	17	43.59	0	0			37	94.87	2	5.13			
40	2	5	20	50	16	40	2	5			37	92.5	3	7.5			
102	14	13.73	39	38.24	45	44.12	4	3.92			92	90.2	10	9.8			
33	12	36.36	16	48.48	5	15.15	0	0			29	87.88	4	12.12			
34			14	41.18	19	55.88	1	2.94			31	91.18	3	8.82			
35	2	5.71	9	25.71	21	60	3	8.57			32	91.43	3	8.57			
94	20	21.28	34	36.17	36	38.3	4	4.26			81	86.17	9	9.57	4	4.26	
33	19	57.58	11	33.33	3	9.09	0	0			32	96.97	1	3.03			
30			8	26.67	20	66.67	2	6.67			20	66.67	6	20	4	13.33	
31	1	3.23	15	48.39	13	41.94	2	6.45			29	93.55	2	6.45			
83	29	34.94	34	40.96	19	22.89	1	1.2			78	93.98	5	6.02			
44	25	56.82	15	34.09	4	9.09	0	0			44	100	0	0			
39	4	10.26	19	48.72	15	38.46	1	2.56			34	87.18	5	12.82			

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được.

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. Việc giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho cán bộ, giáo viên và học sinh luôn được quan tâm. Đại bộ phận học sinh chăm ngoan, không có học sinh vi phạm pháp luật.
- Nhà trường luôn chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc mục tiêu, chương trình kế hoạch giáo dục.
- Tổ chức triển khai và thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT và của Phòng GD&ĐT như: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học; Hướng dẫn thi HS giỏi các cấp; Quy định về thực hiện quy chế chuyên môn; Hướng dẫn sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; công tác dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tham gia diễn đàn học liệu trên mạng.
- Tập huấn công tác quản lý và công tác chuyên môn cho 100% giáo viên tham gia thực hiện.
- Nhà trường chỉ đạo tốt công tác HS giỏi, quan tâm đến công tác giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, chú trọng đến nâng cao chất lượng cho học sinh đại trà nhất là các môn Toán, Tiếng Anh, Ngữ văn.
- Hoàn thành công tác phổ cập giáo dục xóa mù chữ.

2. Hạn chế cần khắc phục

- Công tác sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn chưa được chú trọng, chưa đảm bảo cả về số lượng và chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, việc thực hiện quy chế chuyên môn còn chưa tốt.
- Việc soạn bài của giáo viên chưa thực sự đổi mới (mới chỉ có để kiểm tra) dẫn đến nội dung không phong phú, phương pháp cũ.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên còn chậm, đặc biệt còn dạy học theo lối cũ không gây cảm xúc tích cực cho người học.

- Việc quản lý học sinh của một số giáo viên về năng lực rất hạn chế dẫn đến việc học tập của học sinh đánh giá còn mờ nhạt.

3. Đề xuất, kiến nghị: Không

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;

- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hân

